|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐĂK NÔNG  **SỞ LAO ĐỘNG**  **THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  Số: /KH-SLĐTBXH  **“DỰ THẢO”** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đắk Nông, ngày tháng năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đăk Nông năm 2023. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Sở với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là cải cách thể chế, trong đó: tập trung tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), xây dựng đội ngũ công chức, viên chức (CCVC) chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt các nhiệm vụ về phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền số.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Đảm bảo 100% văn bản QPPL đã ban hành được kiểm tra, rà soát kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định.

- Đảm bảo 100% thủ tục hành chính (TTHC) được công khai, minh bạch theo quy định tại Bảng thông báo đặt tại trụ sở, Trang thông tin điện tử của Sở; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý kịp thời; Từ 95% trở lên hồ sơ TTHC được giải quyết trước hạn, đúng hạn.

- 90% trở lên CCVC được sắp xếp theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; 100% công chức, viên chức lãnh đạo được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đúng quy định.

- 90% trở lên vốn ngân sách nhà nước theo kế hoạch đầu tư công được giải ngân kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch; 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý khắc phục kịp thời.

- Triển khai hoàn thành 100% nhiệm vụ kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.

- Phấn đấu chỉ số CCHC năm 2023 tăng ít nhất 01 bậc so với năm 2022.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Triển khai, kịp thời cụ thể hóa chủ trươn, chỉ đạo của các đơn vị cấp trên; xây dựng Kế hoạch khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế về chỉ số CCHC năm 2022 và đề ra giải pháp cụ thể để cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC năm 2023.

- Tăng cường tuyên truyền đến tổ chức công dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần và việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích.

**2. Về cải cách thể chế**

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện, xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tế. Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật, trong đó, tập trung vào các lĩnh vực: đầu tư, doanh nghiệp, tài nguyên môi trường…; Tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

**3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa tối đa các TTHC, nhất là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử. Kịp thời rà soát trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, quy trình giải quyết TTHC, cập nhật kịp thời trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ TTHC trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử và cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; chấm dứt tình trạng xử lý hồ sơ giấy mà không nhập dữ liệu vào Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

-Tuyệt đối không có hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, khai thác Cổng dịch vụ công Quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

**4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện phân cấp, quản lý thuộc lĩnh vực, ngành để kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

**5. Cải cách chế độ công vụ**

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, nhiệm vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CCVC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bổ sung quy hoạch; khuyến khích CBCC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu  
quả làm việc của CCVC; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của CCVC một cách chủ động, nhanh chóng.

- Thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC và Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

**6. Cải cách tài chính công**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

- Thực hiện, công khai, minh bạch về tài chính, tài chính; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công và thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp quy định của pháp luật hiện hành.

**7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

-Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số (dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, quản lý hồ sơ cá nhân trực tuyến..). Tuyên truyền cho CCVC và người dân về dịch vụ số nhằm xây dựng chính quyền số, công dân, xem công dân số là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng chính quyền số… Có cơ chế khuyến khích người dân, tổ chức thực hiện giải quyết TTHC thông qua phương thức điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

-Tăng cường đầu tư trang thiết bị, hạ tầng và nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin. Bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật và các chương trình bồi dưỡng, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng.

**8. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp**

Công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

*(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục kèm theo)*

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch nêu trên, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Lao động – TB&XH năm 2023. Báo cáo tình hình triển khai thực hiện định kỳ về Văn phòng Sở tổng hợp, **Đối với báo cáo Quý I gửi trước ngày 21/2, Báo cáo 6 tháng trước ngày 21/5, Báo cáo Quý III trước ngày 21/8, Báo cáo năm trước ngày 15/11**.

- Văn phòng Sở tổ chức theo dõi, đôn đốc triển khai việc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở báo cáo Ban Giám đốc Sở (thông qua Văn phòng) để có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời.

- Phòng Kế hoạch tài chính bố trí kinh phí nhằm đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ tại kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Sở Lao động – TB&XH tỉnh Đăk Nông./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Sở Nội vụ *(theo dõi)*;  - Phòng CM, ĐVSNCL thuộc Sở *(thực hiện)*;  - Ban GĐ Sở;  - Lưu: VT, VP. | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Công Tự** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐĂK NÔNG  **SỞ LAO ĐỘNG**  **THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

| **TT** | **Nội dung, nhiệm vụ** | **Sản phẩm** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp thông tin báo cáo định kỳ theo quy định; cung cấp tài liệu kiểm chứng đánh giá cuối năm 2023** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH** | | | | | |
| 1.1 | Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC tỉnh năm 2023. | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Tháng 01/2023 | Văn phòng Sở |
| 1.2 | Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2023. | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Khi có Quyết định công bố chỉ số CCHC năm 2022 | Văn phòng Sở |
| 1.3 | Ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2024. | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Khi có Kế hoạch của tỉnh | Văn phòng Sở |
| 1.4 | Duy trì chuyên mục CCHC trên trang Thông tin điện tử Sở; thường xuyên cung cấp các tin, bài, thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính. | Kế hoạch; đường link dẫn đăng tin, bài | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Thường xuyên | Văn phòng Sở |
| 1.5 | Lồng ghép nội dung cải cách hành chính để đánh giá, kiểm điểm trong các cuộc họp giao ban định kỳ | Thông báo kết luận | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Thường xuyên | Văn phòng Sở |
| **2** | **CẢI CÁCH THỂ CHẾ** | | | | | |
| 2.1 | Ban hành Kế hoạch về công tác pháp chế năm 2023 | - Kế hoạch năm 2023  - Báo cáo kết quả thực hiện | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm | Văn phòng Sở |
| 2.2 | Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 | - Kế hoạch năm 2023  - Báo cáo kết quả thực hiện | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm | Văn phòng Sở |
| 2.3 | Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản QPPL năm 2023 | - Kế hoạch năm 2023  - Báo cáo kết quả thực hiện | Văn phòng Sở | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm | Văn phòng Sở |
| **3** | **CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | | | | | |
| 3.1 | Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023. | - Kế hoạch kiểm soát TTHC  - Báo cáo tình hình triển khai thực hiện | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Theo kế hoạch của tỉnh | VPS |
| 3.2 | Ban hành Kế hoạch rà soát đơn giản hóa TTHC năm 2023. | - Kế hoạch kiểm soát TTHC  - Báo cáo tình hình triển khai thực hiện | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Theo kế hoạch của tỉnh | VPS |
| 3.3 | Công bố TTHC, danh mục TTHC. | Quyết định công bố danh mục TTHC của UBND tỉnh | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Thường xuyên trong năm | VPS |
| 3.4 | Triển khai lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp | - Văn bản triển khai  - Báo cáo tổng hợp | VPS | Các đơn vị liên quan | Thường xuyên trong năm | VPS |
| 3.5 | Rà soát, cập nhật đầy đủ, đồng bộ quy trình điện tử, quy trình nội bộ trên Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử. | Đường link công khai | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Thường xuyên trong năm | VPS |
| 3.6 | Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến các quy định hành chính | - Văn bản triển khai;  - Kết quả xử lý | PCM, ĐVTT | Các đơn vị liên quan | Thường xuyên trong năm | PCM, ĐVTT |
| **4** | **CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY** | |  |  |  |  |
| 4.1 | Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số [107/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-107-2020-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-327884.aspx); Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ. | Các văn bản  triển khai; Báo cáo kết quả | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm |  |
| 4.2 | Ban hành Quyết định giao biên chế công chức năm 2023. | Quyết định | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm | VPS |
| 4.3 | Ban hành Quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2023. | Quyết định | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm | VPS |
| **5** | **CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ** | | | | | |
| 5.1 | Tổ chức rà soát, cập nhật, ban hành các văn bản để hoàn thiện vị trí việc làm của CCVC. | Văn bản thực hiện | VPS | Các PCM, ĐVTT | Thường xuyên | VPS |
| 5.2 | Bố trí CCVC theo khung năng lực vị trí việc làm đã phê duyệt. | Văn bản triển khai, báo cáo tình hình thực hiện | VPS | Các PCM, ĐVTT | Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ | VPS |
| 5.3 | Ban hành Kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức. | Báo cáo tình hình triển khai thực hiện | VPS | Các PCM, ĐVTT | Trong năm | VPS |
| 5.4 | Ban hành Kế hoạch và cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng CCVC năm 2023. | - Kế hoạch năm 2023  - Báo cáo tình hình triển khai thực hiện | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ | VPS |
| **6** | **CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG** | |  |  |  |  |
| 6.1 | Xử lý các vấn đề sau khi được thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách. | Các văn bản  triển khai; Báo cáo kết quả | Phòng KHTC | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm | Phòng KHTC |
| 6.2 | Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. | Quyết định | Phòng KHTC | Các PCM, ĐVSNCL | Trong năm | Phòng KHTC |
| **7** | **XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ** | | | | | |
| 7.1 | Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023. | Kế hoạch | VPS | Các PCM, ĐVSNCL | Theo quy định của Sở TTTT | VPS |
| 7.2 | Triển khai thực hiện Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC. | Kế hoạch số hóa;  Báo cáo kết quả |  |  | Tháng 01 - Tháng 12 |  |

**Tổng số: 07 Lĩnh vực với 25 Tiêu chí thành phần**